

## **ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CỦA MỘT SỐ QUY TRÌNH CHỨNG NGỪA VACCIN IB PHÒNG BỆNH HÔ HẤP Ở GÀ NÒI**

*Nguyễn Thị Cẩm Loan<sup>1</sup>, Trần Ngọc Bích<sup>2</sup>,  
Nguyễn Phúc Khánh<sup>2</sup>, Huỳnh Thị Ngọc Dũng<sup>3</sup>*

### **TÓM TẮT**

Mục tiêu của nghiên cứu này là nhằm đánh giá hiệu quả của các quy trình tiêm chủng vaccin IB phòng bệnh hô hấp ở gà Nòi nuôi thịt. Thí nghiệm được tiến hành với 3 lô thí nghiệm được bố trí hoàn toàn ngẫu nhiên, mỗi lô nuôi 500 con gà Nòi lấy từ đàn gà bố mẹ đã được chủng ngừa vaccin IB đầy đủ. Nghiệm thức 1: sử dụng vaccin đơn Cevac Bron 120 L chủng ngừa cho gà ở 3 ngày tuổi và lặp lại lần 2 sau 3 tuần. Nghiệm thức 2: sử dụng vaccin kết hợp Cevac Vitabron L chủng ngừa một lần duy nhất cho gà ở 3 ngày tuổi. Gà ở lô đối chứng không tiêm chủng vaccin. Kết quả nghiên cứu cho thấy gà ở nghiệm thức 1 có hiệu giá kháng thể sau chủng ngừa đạt mức bảo hộ ở thời điểm 52 ngày tuổi và duy trì mức cao đến 87 ngày tuổi (gần xuất chuồng), trong khi đó, gà ở nghiệm thức 2 chỉ có hiệu giá kháng thể tương đương với gà ở nghiệm thức 1 cho đến 52 ngày tuổi, còn GMT của gà ở 87 ngày tuổi tăng cao 4 lần so với trước đó, chứng tỏ gà bị bệnh. Tỷ lệ gà Nòi có mức độ bệnh hô hấp nặng được ghi nhận 3 điểm và tỷ lệ gà hao hụt từ 61 ngày tuổi đến khi xuất chuồng ở nghiệm thức 1 là thấp hơn so với nghiệm thức 2 và lô đối chứng. Như vậy, nghiệm thức 1 cho kết quả phòng bệnh tốt hơn nghiệm thức 2 và lô đối chứng. Cho dù nhà sản xuất vaccin khuyến cáo chủng ngừa kết hợp 1 lần duy nhất, thiết nghĩ việc tái tiêm chủng cho gà Nòi (giống nội) là điều cần thiết vì thời gian nuôi kéo dài hơn.

*Từ khóa:* Gà Nòi, viêm phế quản truyền nhiễm, chủng ngừa, vaccin.

### **Evaluation on efficacy of some infectious bronchitis virus vaccination schedules in preventing respiratory disease for Noi chickens**

*Nguyen Thi Cam Loan, Tran Ngoc Bich,  
Nguyen Phuc Khanh, Huynh Thi Ngoc Dung*

### **SUMMARY**

The objective of this study was to evaluate the efficacy of some infectious bronchitis virus vaccination schedules in preventing respiratory disease for the Noi chickens. The experiment was conducted by 3 experimental groups which were arranged randomly, each group raised 500 chickens taking from the parent flock that was vaccinated by the IBV vaccine. Monovalent vaccine, Cevac Bron 120 L, was vaccinated for the chicks at 3 days of age and repeated for the second time after 3 weeks in group 1. Combination vaccine, Cevac Vitabron L, only vaccinated once at the 3-day-old chicks in group 2. The chicks in control group were not vaccinated. The studied results showed that the chicken antibody titers after vaccination in group 1 reached the protection level at 52 days old and maintained a high level up to 87 days old (nearly finishing phase), while the protection level of the chickens in group 2 was only equivalent to the chickens in group 1 up to 52 days and GMT of the chickens at 87 days old was 4 times higher than before, indicating that the chickens were infected with respiratory disease. The rate of chickens that suffering severely with respiratory disease recorded 3 points and the mortality rate of chicken from 61 days old to the finishing phase in group 1 which were lower than those of group 2 and control group. Thus, the protection results of chicken in group 1 were better than those of group 2 and control group. Even though the manufacturers recommended that only one vaccination for the combination vaccine, re-vaccination for the Noi broiler flocks (local chickens) is essential because the time of raising Noi broiler chickens is longer.

*Keywords:* Noi broiler, infectious bronchitis, vaccination, vaccine.

<sup>1</sup> Trường Cao đẳng Cộng đồng Vĩnh Long

<sup>2</sup> Trường Đại học Cần Thơ

<sup>3</sup> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tp. Cần Thơ